

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày: 30-7-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Phi Thường.

Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2019/TLST - HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Đình Q; sinh năm 1986; nơi sinh: Thị trấn T, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn V, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Như Q và bà Đào Thị V; vợ là Trần Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30-9-2004, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 24-11-2010, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 30-9-2011, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24-12-2014, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 5 năm 2019 cho đến nay (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1966; cư trú tại: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

+ Ông Ngô Văn T, sinh năm 1964; cư trú tại: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

+ Ông Trần Thế M, sinh năm 1965; cư trú tại: Thôn V, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Mai Đình Q là người bị mắc nghiện chất ma túy và thường sử dụng loại ma túy là Heroine. Do cần có ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06-5-2019, bị cáo Q một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, màu đỏ đen, BKS 18V1-2339 đi từ nhà theo đường Quốc lộ 38B hướng ra thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy. Khi Q đi đến khu vực cầu An Duyên thuộc địa phận thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định, Q nhìn thấy có 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi đang đứng một mình ở trên cầu, Q đoán người đàn ông đó có ma túy bán nên Q điều khiển xe mô tô tiến lại gần chỗ người đàn ông đó đang đứng và hỏi “Anh có ma túy không, bán cho em 100.000 đồng” người đàn ông đó trả lời là “Có”, Q liền lấy ở trong túi quần bên trái ra 100.000 đồng đưa cho người đàn ông đó, người đàn ông đó nhận tiền và đưa luôn cho Q 01 gói ma túy có đặc điểm vỏ ngoài là giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. Sau khi nhận gói ma túy, Q đút luôn vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi ngược theo đường cũ về nhà. Khi Q về đến địa phận thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Định thì bị tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ ở khu vực đó nghi vấn Q có liên quan đến chất ma túy nên đã yêu cầu Q dừng xe để kiểm tra hành chính. Do đang cất giấu gói ma túy ở trong túi quần, biết không thể che giấu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình nên Q đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua được cho tổ công tác của Công an huyện V. Tổ công tác của Công an huyện V đã thu giữ gói ma túy của Q giao nộp cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đỏ đen, BKS 18V1-2339 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màn hình cảm ứng, màu xám đen, sau đó đưa Q cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy thu giữ của Q, ký hiệu là M1.

Tại Bản kết luận giám định số 432/GĐKTHS ngày 07-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ vỏ ngoài là giấy bạc màu vàng được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Heroine. Trọng lượng (Khối lượng) mẫu M1: 0,133 gam.

Ngày 27-6-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đỏ đen, BKS 18V1-2339 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Thế M.

Cáo trạng số 29/CT-VKSVB ngày 09-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Mai Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Đình Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung đã nêu trên và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Mai Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng và đề nghị như sau:

- Về điều luật áp dụng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Đình Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Mai Đình Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.
- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - + Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) cùng vỏ bao gói cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 432/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.
 - + Trả lại cho bị cáo Mai Đình Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màn hình cảm ứng, màu xám đen.
- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Mai Đình Q phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Q định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Mai Đình Q tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Vật chứng đã thu giữ; Lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại cơ quan điều tra; Bản kết luận điều tra; Bản cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 06-5-2019, tại thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Mai Đình Q đang tàng trữ trái phép ở trong túi quần bên phải bị cáo đang mặc 01 gói ma túy, loại Heroine, có trọng lượng (khối lượng) là 0,133 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an huyện V bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo Mai Đình Q với những quy định của pháp luật hiện hành thấy hành vi đó của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố hành vi của bị cáo Mai Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Mai Đình Q đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa thể hiện bị cáo Mai Đình Q có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này bị cáo đã 03 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 lần bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Mai Đình Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Đình Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Mai Đình Q đã 04 lần bị Tòa án kết án nhưng bị cáo cũng không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người tốt mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém nên cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm minh đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội được, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Mai Đình Q tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy (Heroine) cùng vỏ bao gói cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màn hình cảm ứng, màu xám đen. Xác định chiếc điện thoại đó không có liên quan gì đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Mai Đình Q.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đỏ đen, BKS 18V1-2339, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này là ông Trần Thế M, ông M không biết được việc bị cáo Mai Đình Q mượn xe của mình để đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho ông M là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Mai Đình Q phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Mai Đình Q. Do chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[9]. Đối với ông Trần Thế M là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đỏ đen, BKS 18V1-2339 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V thu giữ, nhưng trong giai đoạn điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô đó cho ông M và ông M không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đưa ông M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Mai Đình Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Mai Đình Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 5 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 432/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (Bên trong phong bì có chứa số ma túy (Heroine) và vỏ bao gói cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định, theo như Bản kết luận giám định số 432/GĐKTHS ngày 07-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định).

- Trả lại cho bị cáo Mai Đình Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màn hình cảm ứng, màu xám đen đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11-7-2019 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Đình Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mai Đình Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND thị trấn Gôi;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

